

Biwase Cup Women's (Viet Nam)**10ème étape Thành phố Vũng Tàu - Thành phố Thu Dầu Môt, 112 km :**

1ère Miho **Yoshikawa** (Jap) (Gach-Phân Bón Con Voi Bình Duong) en 2h48'38" à la moyenne de 39,850 km/h

2ème Hong Loan Pham (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) m.t

3ème Thi Quynh Bùi (Vie) (Tuyen Biwase Bình Duong) à 1.29"

4ème Thi Thi Nguyen (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) m.t

5ème Thi Kim Anh Tran (Vie) (Xo so kiên thiết Đông Tháp) à 1.31"

6ème Jaruwan Phetdarin Somrat (Tha) (Equipe de Thaïlande) m.t

7ème Thi Nhu Quynh Dinh (Vie) (Tuyen Biwase Bình Duong) m.t

8ème Thi Huyen Lê (Vie) (Gach-Phân Bón Con Voi Bình Duong) m.t

9ème Wen Xuan Liu (Tpe) (Equipe de Taiwan) m.t

10ème Thi Kim Cuong Nguyen (Vie) (Tuyen thành phố Cần Thơ) m.t

11ème Miyoko Karami (Jap) (Tuyen Biwase - Bình Duong) m.t

12ème Ying Hsiu Lei (Tpe) (Equipe de Taiwan) m.t

13ème Thi Phuong Dung Tran (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) m.t

14ème Ting Ting Chang (Tpe) (Equipe de Taiwan) m.t

15ème Jutatip Maneephan (Tha) (Equipe de Thaïlande) m.t

16ème Thi Kim Ngan Phan (Vie) (Xo so kiên thiết Đông Tháp) m.t

17ème Thi Thu Mai Nguyen (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) m.t

18ème Thi Tuyet Nuong Tran (Vie) (Tuyen Biwase Bình Duong) m.t

19ème Thi Ngoc Lua Ché (Vie) (Xo so kiên thiết Đông Tháp) m.t

20ème Thi Ngoc Tran (Vie) (Tỉnh Vĩnh Long) m.t

21ème Zi Yin Chen (Tpe) (Equipe de Taiwan) m.t

22ème Thi Lieu Phan (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) m.t

23ème Hong Nhung Pham (Vie) (Xo so kiên thiết Đông Tháp) m.t

24ème Thi That Nguyen (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) m.t

25ème Tsubasa Makise (Jap) (Tuyen Biwase - Bình Duong) m.t

26ème Huynh Anh Van Tran (Vie) (Gach-Phân Bón Con Voi Bình Duong) m.t

27ème Yu Shuang Yeh (Tpe) (Equipe de Taiwan) m.t

28ème Thi Mai Huong Truong (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) m.t

29ème Thi Duyen Dieu (Vie) (Gach-Phân Bón Con Voi Bình Duong) m.t

30ème Thi Ngoc Trang Tran (Vie) (Tỉnh Vĩnh Long) m.t

31ème Thi Kim Loc Vu (Vie) (Gao Hat Ngoc Trôi AG) m.t

32ème Luu Cam Tú Nguyen (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) m.t

33ème Thi Kim Ngan Lam (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) m.t

- 34ème Thi Nhu Y Tran (Vie) (Gao Hat Ngoc Troi AG) m.t
- 35ème Chaniporn Batriya (Tha) (Equipe de Thaïlande) m.t
- 36ème Tran Thi Thùy Linh (Vie) (VeloFit Australia) m.t
- 37ème Melissa Robinson (Aus) (VeloFit Australia) m.t
- 38ème Thi Kieu Tien Huynh (Vie) (Gao Hat Ngoc Troi AG) m.t
- 39ème Thi Phung Tran (Vie) (Gao Hat Ngoc Troi AG) m.t
- 40ème Dione Xiao Wang (Sin) (VeloFit Australia) m.t
- 41ème Ngoc Lan Phuong Ho (Vie) (Tinh Vinh Long) m.t
- 42ème Supuksorn Nuntana (Tha) (Equipe de Thaïlande) m.t
- 43ème Thi My Gi Dao (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) m.t
- 44ème Victoria Barry (Aus) (VeloFit Australia) m.t
- 45ème Darcie Richards (Aus) (VeloFit Australia) m.t
- 46ème Thi Ngoc Tran Le (Vie) (Tinh Vinh Long) m.t

Classement général final :

- 1ère Jaruwan Phetdarin **Somrat** (Tha) (Equipe de Thaïlande) les 1047 km en 28h17'54" à la moyenne de 36,999 km/h
- 2ème Thi Nhu Quynh Dinh (Vie) (Tuyen Biwase Bình Dương) à 0.08"
- 3ème Thi Thi Nguyen (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) à 0.55"
- 4ème Tsubasa Makise (Jap) (Tuyen Biwase - Bình Dương) à 1.34"
- 5ème Thi Quynh Bùì (Vie) (Tuyen Biwase Bình Dương) à 2.38"
- 6ème Thi Kim Cuong Nguyen (Vie) (Tuyen thành phố Cần Thơ) à 3.26"
- 7ème Miyoko Karami (Jap) (Tuyen Biwase - Bình Dương) à 3.44"
- 8ème Thi Thu Mai Nguyen (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) à 3.57"
- 9ème Thi Tuyet Nuong Tran (Vie) (Tuyen Biwase Bình Dương) à 4.11"
- 10ème Thi That Nguyen (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) à 5.16"
- 11ème Ting Ting Chang (Tpe) (Equipe de Taiwan) à 5.29"
- 12ème Supuksorn Nuntana (Tha) (Equipe de Thaïlande) à 7.26"
- 13ème Thi Kim Ngan Lam (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) à 8.40"
- 14ème Thi Kim Anh Tran (Vie) (Xo số kiên thiết Đông Tháp) à 9.23"
- 15ème Dione Xiao Wang (Sin) (VeloFit Australia) à 9.47"
- 16ème Zi Yin Chen (Tpe) (Equipe de Taiwan) à 9.49"
- 17ème Victoria Barry (Aus) (VeloFit Australia) à 10.26"
- 18ème Thi Kim Loc Vu (Vie) (Gao Hat Ngoc Troi AG) à 11.26"
- 19ème Darcie Richards (Aus) (VeloFit Australia) à 12.01"
- 20ème Thi Lieu Phan (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi) à 12.14"
- 21ème Hong Loan Pham (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) à 13.23"
- 22ème Jutatip Maneephan (Tha) (Equipe de Thaïlande) à 17.43"
- 23ème Hong Nhung Pham (Vie) (Xo số kiên thiết Đông Tháp) à 19.25"

- 24ème Yu Shuang Yeh (Tpe) (Equipe de Taiwan) à 19.58"
25ème Thi Huyen Lê (Vie) (Gach-Phân Bón Con Voi Bình Duong) à 24.20"
26ème Miho Yoshikawa (Jap) (Gach-Phân Bón Con Voi Bình Duong) à 25.06"
27ème Thi Mai Huong Truong (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) à 27.25"
28ème Thi Kim Ngan Phan (Vie) (Xo so kiên thiết Đông Tháp) à 28.47"
29ème Chaniporn Batriya (Tha) (Equipe de Thaïlande) à 29.16"
30ème Thi Phuong Dung Tran (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) à 32.12"
31ème Thi My Gi Dao (Vie) (Mega Market Thành phố Hồ-Chi-Minh-Ville) à 33.36"
32ème Thi Nhu Y Tran (Vie) (Gao Hat Ngoc Troi AG) à 36.34"
33ème Thi Ngoc Lua Ché (Vie) (Xo so kiên thiết Đông Tháp) à 38.21"
34ème Thi Kieu Tien Huynh (Vie) (Gao Hat Ngoc Troi AG) à 42.18"
35ème Melissa Robinson (Aus) (VeloFit Australia) à 1h00'37"

Classements annexes 2020 :

- Maillot **jaune** classement général : 1ère Jaruwan **Somrat** (Tha) (Equipe de Thaïlande)
Maillot **vert** classement par points : 1ère Thi That **Nguyen** (Vie) (Tap Đoàn Lạc Trôi)
Maillot **rouge** meilleure grimpeur : 1ère Thi Nhu Quynh **Dinh** (Vie) (Tuyen Biwase)
Maillot **blanc** meilleure jeune : 1ère Thi Kim Cuong **Nguyen** (Vie) (Tuyen Can Tho)
Classement par équipes aux temps : 1ère **Tuyen Biwase Bình Duong** (Vie)

Pour aller directement sur la saison 2020 [cliquez ici](#)